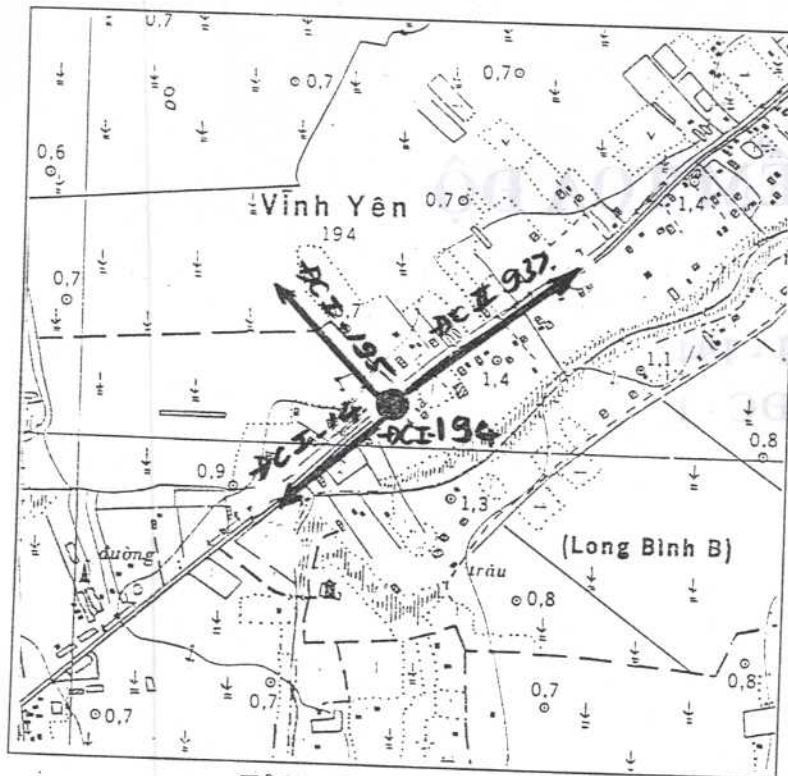


GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : DCI - 194 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81-8
 Phương pháp đo : Đường chuyên Cấp, hạng : DC - I
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : 106°20'6
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thệt Vĩ độ : 9° 57'8
 Nơi đặt mốc : Ấp Vinh Yên Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Ấp Vinh Yên Khoảng cách tới điểm : 0.3 km
 Người chọn : Dương Văn Thịnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 14 tháng 10 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

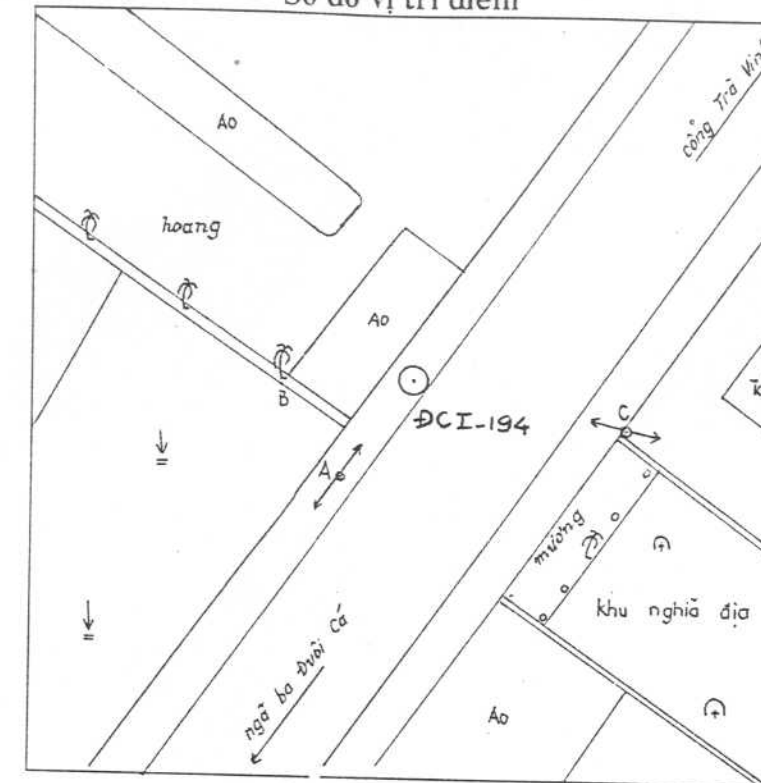
Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm : DCI - 14
 DCI - 195
 DCII - 937

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Anh Thạch Dương
 Ấp : Vinh Yên
 Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

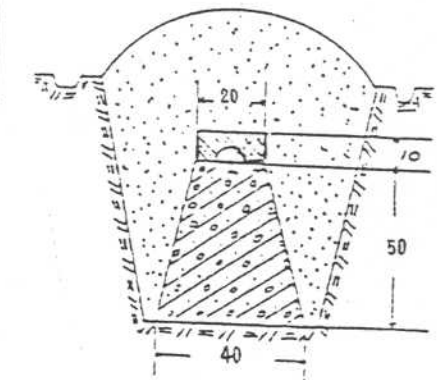
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/ 500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Trương Duy Sản
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 23 tháng 10 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cột điện số 196	Hướng Tây Nam 8.1m
B	Gốc cây dừa	Hướng Tây 8.7 m
C	Cột điện sắt đầu đường vào nhà	Hướng Đông Nam 14.1 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ bến xe Thị xã Trà Vinh đi đến ngã ba Đuôi Cá, rồi đi tiếp theo hướng vòm Trà Vinh khoảng 600 m
 hỏi đến chùa Bình Phước là đến điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 30 tháng 11 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Cấp, hạng :

Cấp, hạng : III

Ngày 17 tháng 12 năm 1995

Người kiểm tra

Phan Gia Toán

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :

SỐ HIỆU : I - 194

CẤP, HẠNG : ĐC . I

NĂM 1995

Số độ vĩ tuyến



Tỷ lệ 1:1000

VA	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cột điện số 194	8.1m
B	Góc cây tiêu	8.7m
C	Cột điện chỉ báo đường vận tải	14.1m

Điểm này : Tên đường vận tải, giao, điểm trình mốc

Tên điểm

Điểm này : Tên đường vận tải, giao, điểm trình mốc

Đường đi đến điểm : Tên đường vận tải, giao, điểm trình mốc

Tên điểm : Tên đường vận tải, giao, điểm trình mốc

Cơ quan gia cố mốc : Đường vận tải, giao, điểm trình mốc

Ngày 30 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuận

Ngày 17 tháng 12 năm 1995

Người kiểm tra

Phan Gia Tuấn